

LẮP ĐẶT TRÊN TOÀN THẾ GIỚI



Công Ty TNHH Macawber Beekay
 Văn Phòng Đăng Ký:

Nhà Beekay
 C-450 & 451, Khu 10,
 Noida - 201301, Uttar Pradesh, Ấn Độ. Email:
 info@mbl.en Điện Thoại: +91-120-4507700,
 3007700
 Fax: +91-120-4507777, 3007777

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ

Nhà Beekay, C 450-451, Khu 10, Noida - 201 301(UP) Ấn Độ
Điện Thoại: +91 120 4507700 +91 120 3007700 | Fax: +91 120 4507777 / 3007777

CÔNG XƯỞNG KESHWANA

Lô số SP3-7(a), Khu Công Nghiệp RICCO, Keshwana, Kotputli,
Quận: Jaipur – 303108, Rajasthan (Ấn Độ)
Điện Thoại: +91 1421 301300



D&B D-U-N-S Registered TM—872146590

Nội Dung

Thông Điệp Của Chủ Tịch	01
Về chúng tôi	02
Tầm Nhìn, Sứ Mệnh, Giá Trị Cốt Lõi, Đặc Điểm Bán Hàng Khác Biệt Của Chúng Tôi	03
Chính Sách Chất Lượng/ Chính Sách Môi Trường	04
Chính Sách An Toàn và Sức Khỏe / Dấu “U” Và Dấu R Theo ASME	
Hệ Thống Xử Lý Tro (Dành Cho Lò Hơi Đốt Than Bột)	05
▶ Xử Lý Tro Đáy – Hệ Thống Bơm Phân Lọc	
▶ Xử Lý Tro Đáy – Hệ Thống Băng Tải Gạt Chạy Xích Chim	
▶ 4Xử Lý Tro Đáy – Hệ Thống Thùng Khử Nước	06
▶ 4Xử Lý Tro Đáy Khô – Hệ Thống Băng Tải Khí Nén	07
▶ 4Xử Lý Tro Bay – Hệ Thống Hút Chân Không	
▶ 4Xử Lý Tro Bay – Hệ Thống Băng Tải Khí Nén	08
▶ 4Xử Lý Tro Bay – Hệ Thống Xả Thủy Lọc	
Hệ Thống Xử Lý Phế Phẩm Nhà Máy Than	
Hệ Thống Xử Lý Tro	09
(Đối Với các loại Nồi Hơi AFBC/CFBC/WHRB đốt Than/Than Non/Bã Mía/Trấu)	
▶ 4Xử Lý Tro – Hệ Thống Cơ Khí	
▶ 4Xử Lý Tro – Hệ Thống Băng Tải Khí Nén	
Hệ Thống Xử Lý Bùn Tro	10
▶ 4Xử Lý Bùn Tro – Hệ Thống Xử Lý Bùn Nghèo và Hệ Thống Thu Hồi Nước Tro	
▶ 4Xử Lý Bùn Tro – Hệ Thống Xử Lý Bùn Có Độ Đậm Đặc Cao (HCSD)	
▶ 4Xử Lý Bùn Tro – Lắp Mỏ	
Hệ Thống Xử Lý Nguyên Liệu	11
(Đối với các ngành công nghiệp như Xi Măng/Thép/Giấy/Đúc/Hóa Chất/Chế Biện)	
▶ 4Xử Lý Nguyên Liệu – Hệ Thống Cơ Khí	
▶ 4Xử Lý Nguyên Liệu– Hệ Thống Băng Tải Khí Nén	
Hệ Thống Thu Nước	12
▶ 4Sàng Lọc Nước Lưu Động	
▶ 4Cửa Phai (Stop Log)	
Nhà Máy Xử Lý Vật Liệu Rời (Than/Vôi)	
Hệ Thống Xử Lý Bùn Đỏ	13
Vận Hành và Bảo Dưỡng	
Giải Thưởng và Sự Công Nhận	14
Bể Chứa và Thùng API, ASME, Ứng Dụng Lọc/Lọc Khí-Dấu-U	
Các Dự Án Lớn/Khách Hàng	15

Thông Điệp Của Chủ Tịch



“Những người có mục tiêu luôn thành công bởi họ biết đích mà họ đang hướng đến...chỉ đơn giản vậy thôi.” Earl Nightingale.

Ngay từ lúc khởi đầu, Macawber Beekay đã luôn đặt niềm tin vào khả năng bất kíp công nghệ không ngừng tiến hóa. Tổ chức ngày càng phát triển mạnh bằng việc liên tục đổi mới, đưa ra sáng kiến & hợp tác để cung cấp các hệ thống xử lý nguyên vật liệu cho khách hàng của chúng tôi, được hỗ trợ bởi cơ sở hạ tầng tân tiến và nguồn nhân lực giàu kinh nghiệm.

Với một tầm nhìn rõ ràng hướng đến mục tiêu giành được vị trí số một trong lĩnh vực mà chúng tôi hoạt động; đội ngũ đầy nhiệt huyết của chúng tôi không ngừng tạo ra giá trị cho khách hàng bằng cách cung cấp các giải pháp chất lượng trên cơ sở nhất quán. Tại Macawber Beekay, chúng tôi luôn xem công việc của mình như một dịch vụ dành cho môi trường và luôn được thúc đẩy để tạo ra nhiều giá trị hơn; bằng cách luôn bắt kịp công nghệ và đổi mới để cung cấp các giải pháp thân thiện với môi trường.

Chúng tôi vận dụng sự nhạy bén trong kỹ thuật của mình để đơn giản hóa các vấn đề phức tạp mà khách hàng đang phải đối mặt, giải quyết chúng theo những cách hữu hiệu và năng suất nhất. Đó là tầm nhìn, giá trị và nguyên tắc cơ bản của chúng tôi, điều mà đã đưa chúng tôi lên vị trí đứng đầu trong lĩnh vực chuyên môn của chúng tôi.

Chúng tôi xin chân thành cảm ơn khách hàng, đối tác và đội ngũ nhân viên đã hỗ trợ nhiệt tình trong hành trình dài của chúng tôi và chúng tôi cam kết trân trọng đức tin được giao phó trong chúng tôi. Chúng tôi sẽ tiếp tục là một đối tác đáng tin cậy, không bao giờ thỏa hiệp với chất lượng xuất sắc và không ngừng đem lại thành công.

Ajay Kumar Gupta
Chủ Tịch & Giám Đốc Điều Hành

Về chúng tôi

Macawber Beekay được thành lập vào năm 1984 với tư cách là một công ty liên doanh giữa Công ty TNHH BSBK Engineers của Ấn Độ và Công ty TNHH Xử Lý Nguyên Vật Liệu M/s Clyde Bergemann của Vương Quốc Anh (tiền thân là Công Ty TNHH Simon-Macawber) để mang đến Ấn Độ công nghệ của Băng Tải Khí Nén Giai Đoạn Đậm Đặc để chuyển vật liệu rời đặc biệt là Tro Bay Khô.

Với sự tăng trưởng to lớn và nhiều cuộc sát nhập và mua lại khác nhau, Macawber Beekay hiện tại là một công ty 100% vốn chủ sở hữu của người Ấn Độ. Công ty thực hiện Các Dự Án Xử Lý Nguyên Liệu Rời để xử lý Than, Tro, v.v., trong toàn bộ ngành công nghiệp năng lượng cho lò đốt bằng nhiên liệu rắn có công suất tối đa 1000MW, đáp ứng nhu cầu kiểm soát ô nhiễm môi trường cùng với bảo tồn năng lượng. Các hệ thống lọc đảo của Macawber Beekay cung cấp các giải pháp cho vấn đề xử lý nguyên liệu rời, yêu cầu cụ thể khác từ các ngành cốt lõi của Nền Công Nghiệp như năng lượng, xi măng, nhôm, thép, hóa chất, đường, giấy, đúc.





Tầm Nhìn Của Chúng Tôi

- ▶ Hợp tác và dẫn hướng khái niệm đến chuỗi hoàn chỉnh bằng cách hướng ngành công nghiệp đến sự phát triển của các giải pháp kỹ thuật năng suất và hiệu quả.
- ▶ Trở thành người mở đầu xu hướng mới, ứng dụng đổi mới trong phát triển các giải pháp xử lý và các sản phẩm kỹ thuật.
- ▶ Định kỳ đánh giá lại các hoạt động của chúng tôi cho sự tăng trưởng theo chiều dọc mong muốn, điều mà cho phép tập đoàn được các bên liên quan xem như là một trung tâm tri thức. Cần trọng thực hiện các bước giảm lượng khí thải carbon và tuân theo các hoạt động thân thiện với môi trường.

Sứ Mệnh Của Chúng Tôi

- ▶ Trở thành một Công Dân Doanh Nghiệp vững vàng về mặt đạo đức.
- ▶ Lãnh đạo thị trường toàn cầu về Hệ Thống Xử Lý Nguyên Vật Liệu bằng sự ứng biến nhất quán trong đổi mới thiết kế.
- ▶ Phối hợp và điều chỉnh các hoạt động kinh doanh phù hợp với các nhu cầu môi trường toàn cầu và thiết lập các tiêu chuẩn.
- ▶ Thúc đẩy tinh thần kinh doanh và làm việc nhóm giúp liên tục xây dựng một tổ chức được vận hành theo quy trình thông thạo với hiệu quả cao.

Giá Trị Cốt Lõi Của Chúng Tôi

Các nguyên tắc cốt lõi hướng đến triết lý của Macawber Beekay được dựa trên các nguyên tắc cơ bản của:

- ▶ Sự Hải Lòng Của Khách Hàng – Giao hàng đúng hạn là cam kết của chúng tôi.
- ▶ Đảm Bảo Chất Lượng – Sự xuất sắc thể hiện qua chất lượng là cố hữu trong mọi thành tố của tiến trình và sự phát triển của công ty chúng tôi.
- ▶ Con Người – Chúng tôi đầu tư vào sự phát triển IQ và EQ cho nguồn nhân lực của chúng tôi, hỗ trợ tạo nên một môi trường tri thức.
- ▶ Đạt được thành công bằng cách hướng kinh doanh tập trung nhằm tới việc tạo ra các giải pháp kỹ thuật thân thiện và có thể thích ứng với môi trường.

Đặc Điểm Bán Hàng Khác Biệt Của Chúng Tôi

- ▶ Chúng tôi muốn hợp tác và đồng hành cùng các khách hàng trong hành trình đạt đến thành công thông qua các giải pháp tầm cỡ thế giới và tăng thêm giá trị cho việc kinh doanh của khách hàng.
- ▶ Chúng tôi muốn thiết lập các định chuẩn trong thị trường về các sản phẩm, dịch vụ và các giải pháp.
- ▶ Với tư cách là một tổ chức toàn cầu, chúng tôi muốn duy trì sự tăng trưởng bền vững mang lại lợi ích cho khách hàng, nhân viên và các cổ đông của chúng tôi.



Chính Sách Chất Lượng – ISO 9001:2008

Chúng tôi cam kết làm việc để phát triển bền vững và cải tiến liên tục qua:

- ▶ Đáp ứng các yêu cầu cụ thể của khách hàng để đạt được sự hài lòng của khách hàng.
- ▶ Thực hiện các nỗ lực phối hợp để đạt được chuyên môn kỹ thuật và sự xuất sắc về con người.
- ▶ Tối đa hóa tỷ suất lợi nhuận gộp biên được chia sẻ giữa các bên liên quan bằng cách áp dụng quản lý chất lượng toàn diện trong tất cả các lĩnh vực hoạt động của tổ chức.
- ▶ Đạt được thành tựu xuất sắc bằng việc thực hiện hiệu quả Hệ Thống Quản Lý Chất Lượng ISO 9001: 2008.

Chính Sách Môi Trường: ISO 14001:2004

Chúng tôi cam kết phát triển bền vững và cải tiến liên tục thông qua:

- ▶ Ngăn chặn ô nhiễm, tận dụng tối ưu và bảo tồn các tài nguyên thiên nhiên.
- ▶ Tuân thủ tất cả các yêu cầu pháp lý và các yêu cầu khác liên quan đến quản lý môi trường.
- ▶ Cải thiện đặc tính môi trường thông qua việc thực hiện hiệu quả Hệ Thống Quản Lý Môi Trường theo các yêu cầu của ISO 14001 : 2004.

Chính Sách An Toàn và Sức Khỏe – BS OHSAS 18001:2007

Chúng tôi cam kết phát triển bền vững và cải tiến liên tục sức khỏe và an toàn của nhân viên thông qua:

- ▶ Thực hiện đúng các quy trình kiểm soát trường hợp khẩn cấp.
- ▶ Cung cấp đào tạo đầy đủ liên quan đến sức khỏe và an toàn của tất cả nhân viên.
- ▶ Cải thiện sức khỏe và an toàn nghề nghiệp OH&S bằng cách cung cấp các nguồn lực đầy đủ, bảo dưỡng thích hợp các thiết bị & máy móc và sử dụng hợp lý các nguyên vật liệu
- ▶ Tuân thủ tất cả các yêu cầu pháp lý và các yêu cầu khác về sức khỏe và an toàn liên quan đến quản lý sức khỏe và an toàn nghề nghiệp OH&S, ví dụ như tại tất cả các văn phòng, công trình và chỗ xây dựng đặt tại các địa điểm khác nhau của chúng tôi.
- ▶ Cung cấp các phương pháp kiểm soát thích hợp để phòng ngừa các vấn đề có liên quan đến sức khỏe và sức khỏe nghề nghiệp kém thông qua việc thực hiện hiệu quả hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp BS OHSAS 18001:2007.

Dấu “U” và Dấu R Theo ASME

Chúng tôi là một công ty được chứng nhận Dấu U và Dấu R Theo ASME về Sản Xuất và Sửa Chữa các thùng chứa chịu áp suất, bể chứa, máy thu Khí tại xưởng cũng như địa điểm xây dựng. Chúng tôi am hiểu ASME Mục VIII Phần 1 và các tiêu chuẩn tham chiếu khác.

Phòng kiểm soát chất lượng nội bộ của chúng tôi có hệ thống ghi nhận tốt và chúng tôi có thợ hàn đủ điều kiện theo ASME Mục VIII Phần 1 và ASME Mục IX.

Chúng tôi đã quen thuộc trong chế tạo các thiết bị với chất liệu Thép Carbon, Thép Hợp Kim



Hệ Thống Xử Lý Tro

(Dành Cho Lò Hơi Đốt Than Bột)

Xử Lý Tro Đáy – Hệ Thống Bơm Phân Lọc

(Dành Cho Lò Hơi Đốt Than Bột)

Hồ sơ sản phẩm của MBPL bao gồm Hệ Thống Bơm Phân Lọc để loại bỏ từng đợt tro được thu ở đáy lò. Hệ thống bao gồm vật liệu chịu lửa chứa nước được lót trong Phễu Đựng Tro Đáy (BAH), cửa dẫn khí nén thủy lực nghiêng, máy nghiền xi và máy bơm phân lọc khử tro từng đợt thông qua nước chịu áp lực cao để bơm bùn tro đáy đến các thùng thoát nước/độ sụt bùn. Các Hệ Thống Bơm Phân Lọc của MBPL được lắp đặt với công suất lên đến 135TPH và được lắp đặt cho các nhà máy điện có công suất lên tới 1000 MW.

Xử Lý Tro Đáy - Hệ Thống Băng Tải Gạt Chạy Xích Chìm

Hồ sơ sản phẩm của MBPL bao gồm Hệ Thống Băng Tải Gạt Chạy Xích Chìm (SSCC) để loại bỏ liên tục tro đáy thu được dưới đáy lò. Hệ thống bao gồm phễu đựng tro đáy chịu lửa kiểu khô (BAH), cửa xả băng khí nén thủy lực ngang, SSCC với xích, bánh xích và các thanh chống chất lượng cao. Sau khi khử nước ở phần dốc, tro ẩm được thái ra máy nghiền xi để tiếp tục xử lý thông qua các ống xả thủy lực hoặc băng tải. Đối với SSCC công suất cao, các đơn vị dẫn động thủy lực, các thiết bị kéo căng xích chạy thủy lực và các ổ đĩa truyền động cơ giới để bảo dưỡng được cung cấp. Dung tích chứa của BAH cho phép duy trì đủ thời gian bảo dưỡng SSCC cũng như giảm thiểu tải khai thác trên SSCC. Hệ thống SSCC của MBPL được lắp đặt lên tới công suất 70TPH và được lắp đặt cho các nhà máy điện có công suất tối đa 1000 MW.



Xử Lý Tro Đáy – Hệ Thống Thùng Khử Nước

Một số ứng dụng đòi hỏi xử lý định kỳ tro đáy, có sẵn ở dạng bùn thu được trong thùng hoặc qua các toa chở hàng hoặc có thể được đưa vào hệ thống xử lý bùn nồng độ cao để xử lý ở dạng bột nhão cùng với tro bay. Các thùng khử nước với hệ thống lắng gạn sẽ tách nước khỏi tro đáy và nước này có thể được tái chế thông qua một bộ bể lắng, bể điều áp, máy bơm chuyên, v.v. Các Hệ Thống Thùng Khử Nước của MBPL được lắp đặt với công suất lên đến 1022MT/1500M3 và lắp đặt cho các nhà máy điện có công suất lên đến 4x600MW.





Xử Lý Tro Đáy Khô – Hệ Thống Băng Tải Khí Nén

Tro đáy khô thu được trong phễu/xilô đôi khi cần được vận chuyển vượt ra ngoài ranh giới nhà máy vì mục đích thực tiễn. Đối với những ứng dụng như vậy, Hệ Thống Băng Tải Khí Nén của MBPL được ưu tiên. Các Hệ Thống Băng Tải Khí Nén hoạt động theo lô/băng chuyền liên tục và có thể cung cấp các hạt tro đáy thô hơn rất nhiều. Các Hệ Thống Băng Tải Khí Nén được lắp đặt với công suất lên đến 88TPH cho khoảng cách 800m và lắp đặt cho các nhà máy điện có công suất lên đến 600MW.

Xử Lý Tro Bay – Hệ Thống Hút Chân Không

Hồ sơ sản phẩm của MBPL bao gồm Hệ Thống Hút Chân Không để chiết tách tro bay thu được tại Bộ Phận Gia Nhiệt Trước Không Khí / các phễu của Bộ Lắng Tĩnh Điện của nồi hơi kiểu PF. Hệ Thống Hút Chân Không thông thường được sử dụng khi khoảng cách chiết tách nhỏ hơn, số lượng phễu nhiều hơn và khi sơ đồ dự án yêu cầu vận chuyển hai giai đoạn. Van Vòm của MBPL được chứng minh là một trong những van tốt nhất đối với các ứng dụng chân không. Các Hệ Thống Hút Chân Không của MBPL được lắp đặt với công suất lên tới 74TPH và lắp đặt cho các nhà máy điện có công suất lên tới 800MW.



Xử Lý Tro Bay – Hệ Thống Băng Tải Khí Nén

MBPL cung cấp Hệ Thống Băng Tải Khí Nén để vận chuyển tro thô/tro bay thu được tại Bộ Hâm Nước/Bộ Phận Gia Nhiệt Trước Không Khí/Các Phễu Bộ Lắng Tĩnh Điện. Hệ Thống Băng Tải Khí Nén thông thường được sử dụng bởi nhiều ưu điểm như hệ thống áp suất dương, vận tốc thấp, tốc độ ăn mòn thấp hơn, vận chuyển tro mịn và tro thô riêng biệt khi thu gom (theo đó làm tăng tính hữu ích của tro bay), khả năng vận chuyển khoảng cách dài hơn trong một thời gian nhất định (lên tới 1km trực tiếp từ ESP và tới 3km từ xi lô trung gian đến xi lô từ xa), v.v. Hệ thống vận hành theo chế độ lô đối với hệ thống vận chuyển giai đoạn đầu và theo chế độ liên tục đối với hệ thống vận chuyển giai đoạn hai. Van Vòm của MBPL được chứng minh là loại van tốt nhất cho ứng dụng xử lý nguyên vật liệu bằng khí nén. Các Hệ Thống Băng Tải Khí Nén được lắp đặt với công suất tối đa 150TPH với khoảng cách lên tới 2,3km và được lắp đặt cho các nhà máy điện có công suất lên tới 1000MW.

Xử Lý Tro Bay – Hệ Thống Xả Thủy Lực

Đối với các dự án yêu cầu Hệ Thống Xả Thủy Lực để vận chuyển tro thô/tro bay thu được tại các phễu của Bộ Hâm Nước/Bộ Phận Gia Nhiệt Trước Không Khí/Bộ Lắng Tĩnh Điện hoặc dọc theo hệ thống hút chân không hoặc tại các phễu giảm áp/xi lô của nồi hơi kiểu PF; MBPL cung cấp các mô đun khác nhau như hệ thống thiết bị xả, hệ thống vòi phun ướt, hệ thống máy phun nạp liệu/máy phun thủy lực, v.v. tùy theo yêu cầu của ứng dụng. Các Hệ Thống Xả Thủy Lực của MBPL được lắp đặt với công suất lên tới 120TPH và lắp đặt cho các nhà máy điện có công suất lên tới 800MW.

Hệ Thống Xử Lý Phế Phẩm Nhà Máy Than

MBPL đã đi tiên phong trong ứng dụng Hệ Thống Băng Tải Khí Nén Giai Đoạn Đậm Đặc vào xử lý các phế phẩm phức tạp (kích thước tối đa 40mm) từ các nhà máy nghiền than đến hầm than trong các nhà máy điện. Hệ thống xử lý phế phẩm nhà máy bằng khí nén của MBPL với những ưu điểm riêng biệt như chi phí bảo dưỡng và chi phí định kỳ không đáng kể, yêu cầu rất ít không gian để lắp đặt (các đường ống truyền tải trên cao) giúp cho các hoạt động của nhà máy không bị cản trở. Các Hệ Thống Xử Lý Phế Phẩm Nhà Máy Bằng Khí Nén được lắp đặt cho các nhà máy điện có công suất lên đến 800MW.





Hệ Thống Xử Lý Tro

(Đối Với các loại Nồi Hơi AFBC/CFBC/WHRB đốt Than/Than Non/Bã Mía/Trấu)

Xử Lý Tro – Hệ Thống Cơ Khí

Một số ứng dụng đặc biệt yêu cầu Hệ Thống Cơ Khí, như trong trường hợp các lò hơi kiểu CFBC để vận chuyển tro xỉ thu được tại lò hơi tầng, MBPL cung cấp hệ thống băng tải xích theo sau bởi hệ thống băng tải khí nén theo yêu cầu của ứng dụng. Các Hệ Thống Cơ Khí của MBPL được lắp đặt với một loạt các mức công suất tại các nhà máy điện.

Xử Lý Tro – Hệ Thống Băng Tải Khí Nén

MBPL cung cấp Hệ Thống Băng Tải Khí Nén để vận chuyển tro xỉ/ tro thô/ tro bay thu được từ các phễu Lò Hơi Kiểu Tầng/ Bộ Hãm Nước/Bộ Phận Gia Nhiệt Trước Không Khí/Bộ Lắng Tĩnh Điện của các nồi hơi kiểu AFBC/CFBC/WHRB, v.v. đốt than/than non/bã mía/trấu, v.v.

MBPL với Van Vòm và công nghệ Băng Tải Khí Nén Giai Đoạn Đậm Đặc luôn luôn giữ thương hiệu cho các ứng dụng này bằng việc đưa ra các giải pháp thiết thực cho các yêu cầu khác nhau phát sinh theo thời điểm, không phụ thuộc vào truyền tải loại lô/truyền tải liên tục, khoảng cách ngắn hơn/dài hơn, công suất thấp hơn/cao hơn, phạm vi nhiệt độ, v.v. Phạm vi công suất lắp đặt của Hệ Thống Băng Tải Khí Nén chắc chắn là một điều đáng chú ý.



Hệ Thống Xử Lý Bùn Tro

Xử Lý Bùn Tro – Hệ Thống Xử Lý Bùn Nghèo & Hệ Thống Thu Hồi Nước Tro

Hệ Thống Xử Lý Bùn Nghèo & Hệ Thống Thu Hồi Nước Tro thông thường vẫn được sử dụng để xử lý bùn tro ở dạng loãng được tạo ra từ các nhà máy điện khác nhau và vẫn đang được ưa chuộng. MBPL cung cấp các hệ thống như vậy bao gồm bơm bùn ly tâm để xử lý và bể lắng hoặc ống lắng để thu hồi nước. Hệ Thống Xử Lý Bùn Nghèo & Hệ Thống Thu Hồi Nước Tro được lắp đặt tối đa công suất 4x1255m³/giờ với khoảng cách tối đa 16km.

Xử Lý Bùn Tro – Hệ Thống Xử Lý Bùn Có Độ Đậm Đặc Cao (HCSD)

MBPL là tiên phong trong áp dụng Hệ Thống Xử Lý Bùn Có Độ Đậm Đặc Cao (HCSD) thân thiện với môi trường tại Ấn Độ bằng cách vận hành hệ thống HCSD cho sự kết hợp giữa tro bay và tro đáy, lần đầu tiên loại hình này được áp dụng ở Ấn Độ. Hệ thống HCSD bao gồm một hệ thống nạp được kiểm soát và theo dõi đối với tro bay và tro đáy, sau đó được trộn đều trong một Bể Chứa Máy Khuấy (ART) được thiết kế phù hợp và rồi bơm vào khu vực xử lý thông qua các máy bơm màng pít-tông/pít-tông thủy lực. Hệ thống HCSD vận hành ở nồng độ cao hơn vào khoảng 60%, do đó mức tiêu thụ nước giảm đáng kể và theo nghĩa đen có nghĩa là không có nước được giải phóng ở khu vực xử lý. Việc xử lý bùn tro được thực hiện dựa trên ý tưởng xử lý dốc, do đó bùn tro được trải rộng và kiên cố hóa, không có bất kỳ tro dư nào bay ra. Hệ thống có những ưu điểm độc đáo với việc yêu cầu diện tích đất ít hơn, nước tro rỉ ra ít hơn ở khu vực xử lý, hệ thống vận tốc thấp, các đường ống có kích thước nhỏ hơn và lượng tiêu thụ điện ít hơn. Hệ thống HCSD của MBPL được lắp đặt tối đa công suất là 315m³/giờ, với khoảng cách tối đa 17km.

Xử Lý Bùn Tro – Lắp Mỏ

Đối với Lắp Mỏ, MBPL đã sử dụng cả hệ thống xử lý bùn nghèo và các hệ thống HCSD/MCSD ở Ấn Độ. Các hệ thống Lắp Mỏ của MBPL được lắp đặt với công suất tối đa 3x1250m³/giờ với khoảng cách tối đa 25km.



Hệ Thống Xử Lý Nguyên Liệu

(Đối với các ngành công nghiệp như Xi Măng/Thép/Giấy/Đúc/Hóa Chất/Chế Biến)

Xử Lý Nguyên Liệu – Hệ Thống Cơ Khí

Một số ứng dụng nhất định đặc biệt yêu cầu Hệ Thống Cơ Khí để chuyên tải tro bay. Để vận chuyển/ nạp nhiên liệu/pha trộn/phân loại tro bay trong ngành công nghiệp xi măng, MBPL cung cấp các hệ thống khác nhau như hệ thống đóng gói/tháo, hệ thống xếp dỡ hàng hóa trên xe tải/tàu chở dầu, hệ thống xếp dỡ trên xe chở hàng, hệ thống gầu nâng, hệ thống máng trượt, hệ thống thùng cân, hệ thống phân loại, hệ thống pha trộn, v.v. theo yêu cầu áp dụng. Các Hệ Thống Cơ Khí được lắp đặt cho nhiều loại công suất trong các ngành công nghiệp xi măng.

Xử Lý Nguyên Liệu – Hệ Thống Băng Tải Khí Nén

MBPL cung cấp Hệ Thống Băng Tải Khí Nén để chuyên tải các nguyên liệu bột khác nhau như bụi xi/cát/sét bentonit/muối, v.v. cho các ngành công nghiệp như Xi Măng/Thép/Giấy/Đúc/Hóa Chất/Chế Biến, v.v. MBPL với thiết kế Van Vòm được cấp bằng sáng chế của mình và công nghệ Băng Tải Khí Nén Giai Đoạn Đậm Đặc vẫn luôn giữ được thương hiệu với các ngành công nghiệp này bằng việc đưa ra các giải pháp thiết thực cho các vấn đề khác nhau phát sinh theo thời điểm, không phụ thuộc vào truyền tải loại lô/truyền tải liên tục, khoảng cách ngắn hơn/dài hơn, công suất thấp hơn/cao hơn, đặc tính vật lý/hóa học khắc nghiệt, phạm vi nhiệt độ, v.v. Phạm vi công suất lắp đặt của Các Hệ Thống Băng Tải Khí Nén chắc chắn là một điều đáng chú ý.



Hệ Thống Thu Nước

Sàng Lọc Nước Lưu Động

Sàng Lọc Nước Lưu Động của MBPL cho hệ thống thu nước được lắp đặt ở các nhà máy khác nhau từ lâu. MBPL cung cấp cả “các sàng lọc dòng chảy xuyên suốt” cũng như “sàng lọc dòng chảy kép” với một kích thước và sự luyện kim để đáp ứng yêu cầu ứng dụng. Màn Hình Nước Lưu Động của MBPL được lắp đặt với tốc độ dòng chảy tối đa 60.000 m³/giờ.

Cửa Phai (Stop Log)

MBPL đã lắp đặt Các Cửa Phai cho hệ thống thu nước tại các nhà máy khác nhau. MBPL cung cấp cửa phai với kích thước và kỹ thuật luyện kim để đáp ứng yêu cầu ứng dụng. Cửa Phai của MBPL được lắp đặt với kích thước tối đa 4,5m x 28m.

Nhà Máy Xử Lý Nguyên Liệu Rời (Than/Vôi)

MBPL tiến hành các dự án Xử Lý Nguyên Liệu Rời (Xử Lý Than/Vôi) trên cơ sở Chia Khóa Trao Tay/EPC.

MBPL cam kết thiết kế hệ thống và cung cấp tất cả các thiết bị liên quan như Toa Xe Tự Lật, Phễu Than, Máy Nạp Nhiên Liệu Kiểu Cánh/Kiểu Xúc, Máy Nghiền, Sàng, Băng Tải, Máy Nạp Nhiên Liệu Kiểu Tầm & Máy Xếp Chồng kèm Băng Tải Vận Chuyển Ngược, ngoài việc thực hiện các công trình dân dụng, kết cấu và điện. Các Nhà Máy Xử Lý Than/Vôi của MBPL được lắp đặt với công suất lên đến 2000THP, chiều dài tối đa 1,5km và lắp đặt cho các nhà máy điện có công suất lên đến 2x660MW.



Hệ Thống Xử Lý Bùn Đỏ

Lĩnh vực đa dạng của MBPL bao gồm việc thi công Các Hệ Thống Xử Lý Bùn Đỏ trên cơ sở Chia Khóa Trao Tay cho ngành công nghiệp nhôm. MBPL phục vụ cho việc xử lý bùn đỏ thu được từ các bộ lọc hình trống cũng như Máy Rửa Bùn/Thiết Bị Cô Đặc Bùn. Trong trường hợp của bộ lọc hình trống, hệ thống bao gồm máy tiếp nhiên liệu kiểu vít, băng tải và Bể Chứa Máy Khuấy (ART). Bùn mềm từ ART sau đó được bơm vào bể chứa bùn đỏ thông qua máy bơm màng pít-tông hoặc máy bơm ly tâm. Trong trường hợp Máy Rửa Bùn/Thiết Bị Cô Đặc Bùn, hệ thống bao gồm việc bơm trực tiếp nước thải của máy rửa bùn vào bể chứa bùn đỏ thông qua máy bơm màng pít-tông. Nước lắng gạn từ bể chứa bùn đỏ được bơm trở lại hệ thống thông qua các máy bơm chìm hoặc các máy bơm ly tâm được lắp đặt trên phao nổi. Các Hệ Thống Xử Lý Bùn Đỏ của MBPL được lắp đặt với công suất lên đến 350m³/giờ, với khoảng cách tối đa 5,5km và lắp đặt cho các nhà máy luyện nhôm với công suất lên đến 1,5MTPA.

Vận Hành và Bảo Dưỡng

Việc vận hành và bảo dưỡng hệ thống phù hợp chỉ có thể cung cấp sản lượng mong muốn trên cơ sở bền vững. Lưu ý đến yếu tố tương tự, MBPL luôn luôn đào tạo và hướng dẫn khách hàng của mình để vận hành các hệ thống tốt hơn. Đối với những khách hàng mong muốn có được sự vận hành và bảo dưỡng thường xuyên được thực hiện thông qua bộ phận chuyên môn kỹ thuật của OEM, MBPL có một đội ngũ tận tâm để thường xuyên tiến hành hoạt động Vận Hành và Bảo Dưỡng (O&M). Hoạt động Vận Hành và Bảo Dưỡng (O&M) các thiết bị lắp đặt chính của chúng tôi đang được MBPL trực tiếp thực hiện.



Giải Thưởng & Sự Công Nhận



Bể Chứa và Thùng API, ASME, Ứng Dụng Lọc/ Lọc Khí Dầu U

Lĩnh vực đa dạng của MBPL bao gồm thiết kế và sản xuất Các Bể Chứa & Thùng theo API (620, 650, v.v.) cho các ứng dụng lọc/lọc khí. MBPL đã thiết kế các cửa hàng được sản xuất Các Thùng Hình Ống Trộn Bùn theo API 620/650, Các Thùng Lắng Gạn Xi theo API 620 (đường kính 4,2m + 20m chiều dài) & bể chứa Axit Sunfuric theo API 650 cho các dự án lọc/lọc khí. Các công trình của MBPL được chứng nhận Dấu “U” cho các thùng áp suất.



Các Dự Án Lớn/Khách Hàng

Các Dự Án Nước Ngoài

- Nhà Máy Nhiệt Điện (TPP) Central Java 2x1000 MW, Indonesia thông qua Mitsubishi Hitachi, Dubai
- Nhà Máy Nhiệt Điện Janamanjung 1x1000 MW (ĐƠN VI -4), Malaysia thông qua Alstom, Mỹ/Trung Quốc
- Nhà Máy Nhiệt Điện Tanjung Bin 1x1000 MW (ĐƠN VI -4), Malaysia thông qua Alstom, Mỹ/Pháp/Ấn Độ
- Nhà Máy Nhiệt Điện Talin 2x800 MW, Đài Loan A/c. IHI / CTCI thông qua CBMHL, Vương Quốc Anh/Trung Quốc
- Nhà Máy Nhiệt Điện Linkou 3x800 MW, Đài Loan A/c. CTCI thông qua CBMHL, Trung Quốc
- Nhà Máy Nhiệt Điện Janamanjung 3x700 MW, Malaysia A/c ABB Alstom Power thông qua CBMHL, Vương Quốc Anh
- Nhà Máy Nhiệt Điện Mae Moh 1x696 MW, Thái Lan thông qua ALSTOM, Mỹ
- Nhà Máy Nhiệt Điện Long Phú-1 2x600 MW, Việt Nam thông qua Máy Điện, Nga/ CBMHL, Vương Quốc Anh
- Nhà Máy Nhiệt Điện Sông Hậu-1 2x600 MW, Việt Nam thông qua Lilama, Việt Nam
- Nhà Máy Nhiệt Điện Wanguq 2x600 MW, Trung Quốc thông qua CBMHL, Vương Quốc Anh
- Nhà Máy Nhiệt Điện Hancheng 2x600 MW, Trung Quốc A/c Harbin Power thông qua CBMHL, Vương Quốc Anh
- Nhà Máy Nhiệt Điện Taichung 2x550 MW, Đài Loan A/c Mitsui Babcock, Vương Quốc Anh thông qua CBMHL, Vương Quốc Anh
- Nhà Máy Nhiệt Điện Pagbilao Expn. 1x430 MW, Philippines thông qua Daelim, Hàn Quốc
- Nhà Máy Nhiệt Điện Therma Visayas 2x150 MW, Philippines thông qua Hyundai, Hàn Quốc
- Nồi Hơi CFBC 2x135, PT Cikarang, Indonesia thông qua Metso
- Nhà Máy Nhiệt Điện CEBU 2x103 MW, Indonesia A/c KEPCO SPC Power thông qua Doosan, Hàn Quốc
- Nhà Máy Điện KPC 3x18 MW Kaltim Prima Coal, Indonesia thông qua Punj Llyod

Hệ Thống Xử Lý Than/Vôi

- Công Ty TNHH Năng Lượng Athena
- Công Ty TNHH Năng Lượng JSW
- Công Ty TNHH Năng Lượng Meenakshi
- Công Ty TNHH Năng Lượng Nagai
- Công Ty TNHH NTPC
- Tập Đoàn Điện Lực Bang Telangana

Hệ Thống Xử Lý Tro

- Công Ty TNHH Điện Adani
- Công Ty TNHH Tài Nguyên và Năng Lượng Adhunik

- Công Ty TNHH Ahmedabad
- Tập Đoàn Điện Lực Bang Andhra Pradesh
- Công Ty TNHH Quảng Than Aryan (I)
- Công Ty TNHH Liên Doanh Năng Lượng Athena
- Công Ty TNHH Bajaj Hindustan
- Ban Điện Lực Bang Bihar
- Công Ty TNHH CESC
- Công Ty TNHH Điện Lực Bang Chhattisgarh
- Công Ty TNHH Coastal Energen
- Tập Đoàn Damodar Valley
- Tập Đoàn Essar
- Công Ty TNHH Điện Lực Bang Gujarat
- Công Ty TNHH Năng Lượng GMR
- Công Ty TNHH Điện Lực Haryana
- Tập Đoàn Hindalco
- Công Ty TNHH Năng Lượng Quốc Gia Hinduja
- Công Ty TNHH Dự Án Năng Lượng Hindustan
- Công Ty TNHH Ind Bharat
- Tập Đoàn Jaiprakash
- Công Ty TNHH Năng Lượng Jindal Ấn Độ
- Công Ty TNHH Thép & Năng Lượng Jindal
- Công Ty TNHH Năng Lượng JSW
- Công Ty TNHH Năng Lượng Karnataka./Công Ty TNHH Năng Lượng Raichur
- LANCO
- Công Ty TNHH Điện Lực Madhya Pradesh
- Công Ty TNHH Điện Lực Maharashtra
- Công Ty TNHH Năng Lượng và Than Sạch Maruti
- Công Ty TNHH Năng Lượng Meenakshi
- Công Ty TNHH Năng Lượng Ấn Độ Nava Bharat
- Công Ty TNHH Nhóm Quốc Gia
- Công Ty TNHH NCC
- Công Ty TNHH Than Non Neyveli
- Công Ty TNHH Điện Lực NLC-TNEB
- Công Ty TNHH NTPC
- Công Ty TNHH Điện Lực Odisha
- Công Ty TNHH Điện Lực Bang Punjab
- Công Ty TNHH Rajasthan Rajya Vidyut Utpadan Nigam
- Công Ty TNHH Điện Lực Ratan Ấn Độ (tiền thân là Indiabulls)
- Công Ty TNHH Công Nghiệp Reliance
- Công Ty TNHH RKM Powergen
- Công Ty TNHH Dự Án Sintex Infra
- Công Ty TNHH Năng Lượng Surana
- TANGEDCO
- Tập Đoàn Tata
- Công Ty TNHH Thermal Powertech (I)
- Công Ty TNHH Năng Lượng TRN
- Công Ty TNHH Điện Lực Bang Telangana
- Công Ty TNHH Uttar Pradesh Rajya Vidyut Utpadan Nigam

- Tập Đoàn Vedanta
- Công Ty TNHH Phát Triển Năng Lượng Tây Bengal

Hệ Thống HCSD

- Công Ty TNHH Adani Power Maharashtra
- APGENCO
- Công Ty TNHH Quảng Than Aryan (I)
- Công Ty TNHH Năng Lượng Athena
- Công Ty TNHH Bajaj Hindustan
- CSPGCL
- GSECL
- Năng Lượng GMR
- Công Ty TNHH Điện Lực Jindal
- Công Ty TNHH JSW
- Tập Đoàn Hindalco
- MAHAGENCO
- NALCO
- Công Ty TNHH NTPC
- Công Ty TNHH Năng Lượng Ratan Ấn Độ
- Tập Đoàn Tata
- Tập Đoàn Vedanta

Hệ Thống Xử Lý Phế Thái Nhà Máy

- Adani Power Ltd.
- APGENCO
- DVC
- GMR Energy Ltd
- Hindalco Group
- Hindustan Power Projects Pvt. Ltd.
- HPGCL
- Jaiprakash Power Ventures Ltd.
- Jindal Power Ltd.
- KPCL
- L&T Ltd.
- Lanco Infratech Ltd.
- MAHAGENCO
- MPPGCL
- NCC
- NLC-TNEB Power Ltd.
- NTPC Ltd
- Ratan India Power Ltd.
- RRVUNL
- Surana Power Ltd.
- TANGEDCO
- TATA GROUP
- TSGENCO

- UPRVUNL
- WBPDC.

Hệ Thống Xử Lý Bùn Đỏ

- Balco
- Nalco
- Utkal Alumina
- Vedanta Alumina

Vận Hành & Bảo Dưỡng

- Năng Lượng Adani – Nhà Máy Nhiệt Điện 2x660 MW, Kawai
- Năng Lượng Adani – 4x330 MW + 5x660 MW, Mundra
- Năng Lượng Adhunik – Nhà Máy Nhiệt Điện 2x270 MW, JH
- APCL – Nhà Máy Nhiệt Điện 3x500 MW IG, Jajjar
- APGENCO – Nhà Máy Nhiệt Điện 1x210 MW Rayalseema
- Coastal Energen – 2x600 MW Tuticorin TPP
- CSPGCL - Nhà Máy Nhiệt Điện 2x250 MW Korba West
- CSPGCL - Nhà Máy Nhiệt Điện 440 MW Korba East
- CSPGCL - Nhà Máy Nhiệt Điện 4x210 MW Korba West
- DVC - Nhà Máy Nhiệt Điện 3x210 MW + 2X500 MW Mezia
- GSECL – Nhà Máy Nhiệt Điện TPS 1x500 MW Ukai
- GSECL – Nhà Máy Nhiệt Điện TPS 2X250 MW Sikka
- CSPGCL - Nhà Máy Nhiệt Điện 4x210 MW Korba West
- HPGCL – Nhà Máy Nhiệt Điện TPS 2x110 MW + 1x210 MW Panipat
- HPGCL – Nhà Máy Nhiệt Điện TPS 2x660 MW Rajiv Gandhi, Hissar
- JSPL – Nhà Máy Nhiệt Điện 6x135 MW, Angul, Odisha
- JSW Ltd. - Nhà Máy Nhiệt Điện 8 x 135 MW Lignite Based, Barmer, Raj.
- MAHAGENCO - Nhà Máy Nhiệt Điện TPS 1x210 MW Bhusawal
- MAHAGENCO - Nhà Máy Nhiệt Điện TPS 1x200 MW + 2x210 MW Koradi
- NTPC Mauda, 2 x 500 MW, Giai Đoạn - II
- PSPCL - Nhà Máy Nhiệt Điện 6x210 MW Ropar
- PSPCL - Nhà Máy Nhiệt Điện 2x250 MW Lehra Mohabbat
- RIPL – Nhà Máy Nhiệt Điện 5x270 MW Amaravati, MS
- RRUVNL – Nhà Máy Nhiệt Điện STPP 2x250 MW Chhabra, Raj.
- RRUVNL – Nhà Máy Nhiệt Điện 2x600 MW Kalsindhi, Raj.
- Tập Đoàn Vedanta – Nhà Máy Điện 4x600 MW IPP, Jharsuguda thru Evonik
- Tata Group – Nhà Máy Nhiệt Điện 2x525 MW Maithon